

Số: /BC-BXD

Hà Nội, ngày

tháng 8 năm 2023

DỰ THẢO  
31.8.2023**BÁO CÁO****TỔNG HỢP CÁC CAM KẾT QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ****I. Chương trình Nghị sự 21 về phát triển bền vững**

Tháng 6/1992, Hội nghị thượng đỉnh trái đất về Môi trường và Phát triển họp tại Rio de Janeiro (Braxin), có 179 nước tham dự trong đó có Việt Nam, đã thông qua Chương trình Nghị sự 21 về phát triển bền vững, với quan niệm "*Phát triển bền vững là sự phát triển nhằm thỏa mãn các nhu cầu hiện tại của con người, những không gây tổn hại tới sự thỏa mãn nhu cầu của thế hệ tương lai*".

Tháng 9/2002, 10 năm sau, Hội nghị thượng đỉnh thế giới về phát triển bền vững tại Johannesburg (Nam Phi) có 196 nước và tổ chức quốc tế tham dự, trong đó có Việt Nam. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá lại 10 năm thực hiện Chương trình Nghị sự 21 về phát triển bền vững toàn cầu, Hội nghị đã bàn thảo, bổ sung, hoàn thiện Chương trình Nghị sự 21 và đưa ra khái niệm đầy đủ, toàn diện: "*Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội và bảo vệ môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu đời sống con người trong hiện tại, nhưng không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai*".

Tháng 6/2012, Hội nghị thượng đỉnh Liên hợp quốc về phát triển bền vững (Rio+20) tại thành phố Rio de Janeiro (Braxil), có 191 quốc gia tham dự với trọng tâm chính là thảo luận các biện pháp thúc đẩy công cuộc xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Hội nghị nhấn mạnh 7 lĩnh vực cần ưu tiên quan tâm để phát triển bền vững, gồm (1) việc làm; (2) năng lượng; (3) đô thị; (4); an ninh lương thực và nông nghiệp bền vững; (5) nước; (6) đại dương và (7) khả năng sẵn sàng đối phó các thảm họa thiên tai. Hội nghị Rio+20 chính thức thừa nhận vai trò quan trọng của các đô thị trong phát triển bền vững, khẳng định các đô thị có thể thúc đẩy sự phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường nếu được thiết kế và định hướng tốt. Lãnh đạo các nước cam kết thúc đẩy các chính sách phát triển bền vững nhằm hỗ trợ các dịch vụ xã hội và nhà ở phổ thông; xây dựng môi trường sống an toàn và lành mạnh cho tất cả mọi người, đặc biệt là trẻ em, thanh niên, phụ nữ, người già, người tàn tật; hệ thống vận tải, năng lượng bền vững và khả thi; thúc đẩy, bảo vệ và phục hồi không gian đô thị xanh, an toàn, nguồn nước sạch và các điều kiện vệ sinh, chất lượng không khí lành mạnh, tạo việc làm, quản lý tốt hơn chất thải.

Góp phần hiện thực hóa cam kết của Việt Nam tại Hội nghị Rio+20, ngày 25/9/2012, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1393/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020 và tầm nhìn

đến năm 2050, trong đó, đề ra 02 nhiệm vụ chiến lược là: xanh hóa sản xuất và xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững. Tiếp đó, ngày 20/3/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 403/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020, trong đó, đề ra 4 chủ đề chính, 12 nhóm hoạt động và 66 nhiệm vụ hành động cụ thể.

**Phát triển đô thị xanh và bền vững** bao gồm 07 hoạt động: Từ hoạt động số 54 đến số 60, bao gồm:

- Rà soát, kiến nghị điều chỉnh quy hoạch và lập kế hoạch cải tạo đô thị theo tiêu chuẩn đô thị bền vững.
- Cải thiện hạ tầng kỹ thuật theo hướng bền vững ở một số đô thị chọn lọc.
- Đổi mới công nghệ và kỹ thuật xây dựng theo hướng xanh hóa.
- Khuyến khích phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng và xây dựng xanh.
- Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xây dựng và sử dụng các tòa nhà.
- Cải thiện giao thông ở các đô thị lớn theo hướng bền vững.
- Xanh hóa cảnh quan đô thị.

Ngày 01/10/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1658/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, trong đó, đặt ra mục tiêu giảm cường độ phát thải nhà kính trên GDP, xanh hóa các ngành kinh tế, xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững... Tiếp đó, ngày 22/7/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 882/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, trong đó, đề ra 18 chủ đề, 57 nhóm nhiệm vụ, hoạt động và 134 nhiệm vụ, hoạt động cụ thể.

Chủ đề 11 về Xây dựng: Thúc đẩy đô thị hóa theo hướng đô thị thông minh bền vững, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu, đảm bảo hiệu quả kinh tế - sinh thái gồm 04 nhóm nhiệm vụ:

- Quy hoạch và phát triển đô thị tăng trưởng xanh theo hướng đô thị thông minh bền vững, phát thải thấp, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai dựa trên nền tảng công nghệ số.
- Xây dựng quy hoạch, nghiên cứu ứng dụng công nghệ và phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị theo hướng hạ tầng xanh, hạ tầng thông minh, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai, ít có khả năng triệt tiêu hoặc cản trở các lựa chọn giải pháp giảm nhẹ (giảm phát thải) khác trong tương lai.
- Thúc đẩy phát triển công trình xanh, công trình sử dụng năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai; Công trình phát thải các bon thấp, công trình PTR0.
- Phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng xanh, thân thiện với môi trường; tăng cường sử dụng nguyên vật liệu tái chế trong sản

xuất vật liệu xây dựng theo mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, giảm thiểu phát thải khí thải nhà kính và ô nhiễm môi trường.

## **II. Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững của Liên hợp quốc**

Chương trình Nghị sự 2030 về Phát triển bền vững (SDGs) được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua vào tháng 9/2015 nhằm xóa đói giảm nghèo và đưa thế giới hướng tới hòa bình, thịnh vượng và cơ hội bình đẳng cho tất cả mọi người với 17 mục tiêu và 169 chỉ tiêu cụ thể. (*Đô thị và cộng đồng bền vững là Mục tiêu số 11*).

Ngày 10/5/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững tại Quyết định số 622/QĐ-TTg. Mục tiêu số 11: Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng bao gồm 10 mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2030, đảm bảo tất cả mọi người dân được tiếp cận với những dịch vụ cơ bản và dịch vụ nhà ở phù hợp, an toàn, trong khả năng chi trả; xóa bỏ các khu ổ chuột, xây mới, nâng cấp, cải tạo các khu nhà ở không đảm bảo chất lượng.
- Đến năm 2030, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận với hệ thống giao thông an toàn, trong khả năng chi trả, thuận tiện và bền vững; cải thiện an toàn giao thông, mở rộng giao thông công cộng với chú ý đặc biệt tới nhu cầu của phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi.
- Đến năm 2030, tăng cường năng lực lập quy hoạch và phát triển đô thị bao trùm và bền vững, có sự tham gia của cộng đồng.
- Tăng cường bảo vệ và bảo đảm an toàn các di sản văn hóa và thiên nhiên của thế giới và các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận.
- Đến năm 2030, giảm đáng kể số người chết và bị ảnh hưởng và giảm đáng kể thiệt hại kinh tế trực tiếp do thiên tai, thảm họa gây ra so với GDP, chú trọng bảo vệ người nghèo và người dễ bị tổn thương.
- Giảm tác động có hại của môi trường tới con người tại các đô thị, tăng cường quản lý chất lượng không khí, chất thải đô thị và các nguồn chất thải khác.
- Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận phổ cập với không gian công cộng xanh, an toàn và thân thiện cho toàn dân, đặc biệt đối với phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi và người khuyết tật.
- Hỗ trợ việc kết nối thông suốt về kinh tế, xã hội và môi trường giữa nội, ngoại thành và nông thôn thông qua việc tăng cường công tác quy hoạch phát triển quốc gia và vùng.

- Đến năm 2030, tăng đáng kể số đô thị và khu dân cư áp dụng quy hoạch và chính sách tích hợp hướng tới sự bao trùm, hiệu quả nguồn lực, giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng khả năng chống chịu trước thảm họa.
- Phát triển nông thôn bền vững, đảm bảo hài hòa các khía cạnh phát triển kinh tế; đô thị hóa; bao trùm; bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn xét trên các khía cạnh kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường và dân chủ.

### **III. Hội nghị các Bên tham gia Công ước Khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP 26)**

Tháng 2/2005, Nghị định thư Kyoto về Biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc với mục tiêu cắt giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính đã được các bên tham gia thông qua và chính thức có hiệu lực.

Tháng 12/2015, Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu, được thông qua tại Hội nghị lần thứ 21 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP 21) diễn ra tại Paris, Pháp. Hiệp định Paris là văn bản thay thế cho Nghị định thư Kyoto về Biến đổi khí hậu hết hiệu lực vào cuối năm 2020.

Hội nghị COP26 vào tháng 11/2021 tại Glasgow, Scotland, Vương quốc Anh, tái khẳng định duy trì mục tiêu hạn chế mức tăng nhiệt độ toàn cầu ở ngưỡng 1,5 độ C theo Hiệp định Paris. Tại COP26, Việt Nam đã cùng gần 150 quốc gia cam kết đưa mức phát thải ròng về “0” vào năm 2050; cùng với hơn 100 quốc gia tham gia cam kết giảm phát thải khí methane toàn cầu vào năm 2030 so với năm 2010; cùng 141 quốc gia tham gia tuyên bố Glasgow của các nhà lãnh đạo về rừng và sử dụng đất; cùng gần 50 quốc gia tham gia tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch.

Triển khai cam kết của Việt Nam tại COP 26, ngày 26/7/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 896/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050, bao gồm mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Nhiệm vụ số 1: Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu nêu rõ:

- Thúc đẩy phát triển đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất theo mô hình tuần hoàn, bảo đảm quỹ đất cho phát triển các khu xử lý, tái chế chất thải liên vùng, liên tỉnh.
- Tăng tỷ lệ cây xanh tại các đô thị.
- Xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng đô thị, các điểm dân cư tập trung, khu công nghiệp, khu tái định cư ven biển và hải đảo; phát triển các khu đô thị, đô thị ven biển, trung tâm du lịch biển, du lịch sinh thái, di tích lịch sử văn hóa; chống ngập lụt cho đô thị trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Từ nay đến năm 2030, ưu tiên xây dựng các công trình xanh và phát triển cây xanh đô thị, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, phòng chống ngập lụt do mưa lớn, lũ, triều cường, nước dâng do bão cho các đô thị lớn, đô thị ven biển.
- Hoàn thành các công trình hạ tầng trọng yếu ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là các công trình phòng chống thiên tai, ngăn triều cường, xâm nhập mặn, công trình trữ nước ngọt phục vụ sinh hoạt và sản xuất, chống ngập lụt ở các đô thị lớn.

Nhiệm vụ số 2: Về giảm phát thải khí nhà kính nêu rõ:

- Xây dựng công trình, nhà ở chống nắng nóng, sử dụng các giải pháp làm mát xanh, dựa vào tự nhiên để giảm hiệu ứng đảo nhiệt đô thị, sử dụng vật liệu ít phát thải khí nhà kính, vật liệu tái chế. Xây dựng và áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn sử dụng hiệu quả năng lượng tòa nhà. Đẩy mạnh giải pháp hiệu quả năng lượng và mô hình kinh doanh sáng tạo cho các thiết bị làm mát và điều hòa không khí, hệ thống chiếu sáng thông minh. Nâng cao hiệu suất năng lượng của thiết bị và hệ thống chuỗi lạnh, thúc đẩy sử dụng năng lượng tái tạo cho hệ thống cung ứng và bảo quản lạnh.
- Chuyển đổi từ phương tiện cá nhân sang phương tiện công cộng; triển khai hệ thống metro tại các đô thị lớn.
- Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về tòa nhà xanh, khu đô thị xanh, bảo đảm đến năm 2050 các quy chuẩn, tiêu chuẩn về tòa nhà xanh, khu đô thị xanh được áp dụng bắt buộc đối với tất cả các công trình xây dựng mới.

Nhiệm vụ số 3: Hoàn thiện thể chế, phát huy tiềm năng và nguồn lực ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu nêu rõ:

Tích hợp nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính vào quy hoạch phát triển đô thị nhằm giảm nhu cầu năng lượng, tài nguyên và tăng khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của các thành phố.

#### **IV. Mạng lưới các đô thị thông minh ASEAN**

Mạng lưới các thành phố thông minh ASEAN (ASCN) là một nền tảng hợp tác nhằm thống nhất các nỗ lực phát triển thành phố thông minh trên toàn ASEAN bằng cách tạo điều kiện hợp tác phát triển thành phố thông minh, tạo ra các dự án khả thi về mặt tài chính cùng với khu vực tư nhân, đồng thời đảm bảo nguồn vốn và hỗ trợ từ các đối tác bên ngoài của ASEAN. Nền tảng này được đưa ra tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 32 như là một sản phẩm quan trọng của vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2018 của Singapore. Cuộc họp khai mạc của ASCN diễn ra vào ngày 08/7/2018. Cho đến nay, ASCN có tổng cộng 26 đô thị thành viên (Việt Nam có 03 đại diện là Hà Nội, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh) thuộc 10 quốc gia ASEAN.

ASCN đã thống nhất đưa ra Khung phát triển chung (ASEAN smart cities framework), theo đó, đô thị thông minh ASEAN khai thác các giải pháp công nghệ và kỹ thuật số cũng như các phương tiện phi công nghệ để giải quyết các thách thức của đô thị, cải thiện cuộc sống của người dân và tạo ra các cơ hội mới. Một đô thị thông minh cần hướng đến sự phát triển cân bằng của 03 lĩnh vực: *Kinh tế cạnh tranh, Môi trường bền vững và Nâng cao chất lượng sống*. Để làm được điều đó, 02 lĩnh vực quan trọng của đô thị phải được chú trọng:

- *Quy hoạch tổng thể tích hợp và phát triển* (Integrated master planning and development): cho phép chính quyền tạo dựng và quản lý các lĩnh vực đô thị khác nhau để cân bằng ba lĩnh vực chiến lược của quá trình phát triển đô thị thông minh và đảm bảo rằng quá trình đó phù hợp với khung chính sách và quy định.

- *Quản trị đô thị năng động và thích ứng* (Dynamic and adaptive governance): đó là sự thu hút được đa dạng các bên liên quan có năng lực như Chính quyền, Người dân và Doanh nghiệp trong quá trình ra quyết định và giám sát cách thức đô thị lập kế hoạch, sử dụng và quản lý các nguồn lực của mình. Các nguyên tắc chính gồm: lãnh đạo nhìn xa trông rộng và thực dụng; chính trực; thể chế lành mạnh và pháp quyền; sự tham gia của các bên liên quan; và thực hiện theo định hướng thị trường.

Trên đây là tổng hợp các cam kết quốc tế của Việt Nam có liên quan đến lĩnh vực phát triển đô thị./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PTĐT, PC.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thanh Nghị**